

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc công tác quản lý, điều hành tài chính trong và ngoài ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công và chấp hành chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTr ngày 16/4/2024 của Chánh Thanh tra thị xã Phước Long về việc thành lập Đoàn thanh tra công tác quản lý, điều hành tài chính trong và ngoài ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công và chấp hành chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, từ ngày 26/4/2024 đến ngày 10/6/2024. Đoàn thanh tra theo Quyết định số 05/QĐ-TTr (viết tắt là Đoàn thanh tra 05) đã tiến hành thanh tra tại 06 đơn vị trường tiểu học: Trương Vĩnh Ký, Lê Hồng Phong, Sơn Giang, Long Giang, Chu Văn An, Phan Bội Châu.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 45/BC-ĐTTr ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra thị xã kết luận thanh tra như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường tiểu học: Trương Vĩnh Ký, Lê Hồng Phong, Sơn Giang, Long Giang, Chu Văn An, Phan Bội Châu là cơ sở giáo dục thuộc sự quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Phước Long. Việc tổ chức và hoạt động của nhà trường thực hiện theo Điều lệ trường tiểu học được ban hành theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cơ sở vật chất được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu phục vụ dạy và học. Về quản lý tài chính, các nhà trường là đơn vị dự toán do ngân sách nhà nước bảo đảm 100% chi hoạt động thường xuyên.

#### B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Dựa trên cơ sở các số liệu, hồ sơ, chứng từ, sổ sách do đơn vị cung cấp, kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

##### I. Tổng hợp, số liệu, chứng từ, sổ sách của các đơn vị

##### 1. Trường Tiểu học Trương Vĩnh ký

###### 1.1. Thực hiện dự toán ngân sách:

- Tổng thu ngân sách Nhà nước	: 8.282.182.000đ
+ Thường xuyên	: 7.081.723.000đ
+ Không thường xuyên	: 1.200.459.000đ
- Tổng chi Ngân sách nhà nước	: 8.117.710.096đ
+ Thường xuyên	: 6.919.969.691đ

+ Không thường xuyên	:	1.197.740.405đ
- Tồn cuối kỳ	:	164.471.904đ
+ Thường xuyên	:	161.753.309đ
+ Không thường xuyên	:	2.718.595đ

*1.2. Kinh phí ngoài ngân sách:*

Quỹ phục vụ học tập và vệ sinh trường lớp:

- Tổng thu:		287.850.000đ
- Tổng chi:		287.584.000đ
- Tồn:		266.000đ

**2. Trường Tiểu học Lê Hồng Phong**

*2.1. Thực hiện dự toán ngân sách:*

- Tổng thu ngân sách Nhà nước	:	5.666.841.000đ
+ Thường xuyên	:	5.658.926.000đ
+ Không thường xuyên	:	7.915.000đ
- Tổng chi Ngân sách nhà nước	:	5.619.143.136đ
+ Thường xuyên	:	5.611.728.336đ
+ Không thường xuyên	:	7.414.800đ
- Tồn cuối kỳ	:	47.697.864đ
+ Thường xuyên	:	47.197.664đ
+ Không thường xuyên	:	500.200đ

*2.2. Kinh phí ngoài ngân sách:*

- Quỹ phục vụ học tập và vệ sinh trường lớp:

+ Tổng thu:		238.880.000đ
+ Tổng chi:		238.880.000đ
+ Tồn:		0đ

- Quỹ Anh văn:

+ Tổng thu:		48.685.000đ
+ Tổng chi:		48.685.000đ
+ Tồn:		0đ

**3. Trường Tiểu học Sơn Giang**

*3.1. Thực hiện dự toán ngân sách:*

- Tổng thu ngân sách Nhà nước	:	4.690.514.000đ
+ Thường xuyên	:	4.418.129.000đ
+ Không thường xuyên	:	272.385.000đ
- Tổng chi Ngân sách nhà nước	:	4.665.476.129đ
+Thường xuyên	:	4.395.807.905đ
+ Không thường xuyên	:	269.668.224đ
- Tồn cuối kỳ	:	25.037.871đ
+Thường xuyên	:	22.321.095đ
+ Không thường xuyên	:	2.716.776đ

*3.2. Kinh phí ngoài ngân sách:*

- Quỹ phục vụ học tập và vệ sinh trường lớp:		
+ Dư đầu kỳ:		0đ
+Tổng thu:		115.532.000đ
+ Tổng chi:		115.386.000đ
+ Tồn:		146.000đ
- Quỹ bán trú:		
+ Dư đầu kỳ:		0đ
+ Tổng thu:		92.446.000đ
+Tổng chi:		92.446.000đ
+ Tồn:		0đ
- Quỹ lớp 02 buổi:		
+ Dư đầu kỳ:		0đ
+ Tổng thu:		383.190.000đ
+ Tổng chi:		381.723.662đ
+ Tồn:		1.466.338đ
- Quỹ Anh văn và Tin học:		
+Dư đầu kỳ:		0đ
+ Tổng thu:		66.937.000đ
+Tổng chi:		67.275.000đ

#### **4. Trường Tiểu học Long Giang**

##### *4.1. Thực hiện dự toán ngân sách:*

- Tổng thu ngân sách Nhà nước	:	4.171.477.067đ
+ Thường xuyên	:	4.165.562.067đ
+ Không thường xuyên	:	5.915.000đ
- Tổng chi Ngân sách nhà nước	:	4.015.972.655đ
+ Thường xuyên	:	4.010.157.855đ
+ Không thường xuyên	:	5.814.800đ
- Tồn cuối kỳ	:	155.504.412đ
+ Thường xuyên	:	155.404.212đ
+ Không thường xuyên	:	100.200đ

##### *4.2. Kinh phí ngoài ngân sách:*

- Quỹ phục vụ học tập:		
+ Dư đầu kỳ:		649.000đ
+ Tổng thu:		19.355.382đ
+ Tổng chi:		19.998.000đ
+ Tồn:		6.382đ
- Quỹ vệ sinh môi trường:		
+ Dư đầu kỳ:		0đ
+ Tổng thu:		31.289.226đ
+ Tổng chi:		31.289.226đ
+ Tồn:		0đ
- Quỹ Tin học		
+ Dư đầu kỳ:		0đ
+ Tổng thu:		28.210.467đ
+ Tổng chi:		28.210.467đ
+ Tồn:		0đ
- Quỹ Anh văn		
+ Dư đầu kỳ:		0đ
+ Tổng thu:		28.210.467đ

+ Tổng chi:	28.210.467đ
+ Tồn:	0đ

## **5. Trường Tiểu học Chu Văn An**

### *5.1. Thực hiện dự toán ngân sách:*

- Tổng thu ngân sách Nhà nước	: 7.000.599.877đ
+ Thường xuyên	: 6.966.452.877đ
+ Không thường xuyên	: 34.147.000đ
- Tổng chi Ngân sách nhà nước	: 6.987.730.209đ
+ Thường xuyên	: 6.953.923.409đ
+ Không thường xuyên	: 33.806.800đ
- Tồn cuối kỳ	: 12.529.468đ
- Thường xuyên	: 12.529.468đ
- Không thường xuyên	: 340.200đ

*5.2. Kinh phí ngoài ngân sách:* Các khoản thu chi ngoài ngân sách đã được Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Phước tiến hành thanh tra và ban hành kết luận thanh tra tại Kết luận số 4032/KL-SGDĐT ngày 23/12/2022. Căn cứ theo quy định tại khoản 3, điều 4 Luật Thanh tra năm 2022, để tránh trùng lặp trong hoạt động thanh tra, Đoàn thanh tra 05 không tiến hành thanh tra lại các nội dung của đơn vị đã được Sở GD&ĐT thanh tra và kết luận thanh tra.

## **6. Trường Tiểu học Phan Bội Châu**

### *6.1. Thực hiện dự toán ngân sách:*

- Tổng thu ngân sách Nhà nước	: 5.059.650.252đ
+ Thường xuyên	: 4.776.224.252đ
+ Không thường xuyên	: 283.426.000đ
- Tổng chi Ngân sách nhà nước	: 5.001.068.430đ
+ Thường xuyên	: 4.717.744.356đ
+ Không thường xuyên	: 283.324.074đ
- Tồn cuối kỳ	: 58.581.822đ
+ Thường xuyên	: 58.479.896đ
+ Không thường xuyên	: 101.926đ

### *6.2. Kinh phí ngoài ngân sách:*

- Quỹ phục vụ học tập và vệ sinh trường lớp:

+ Dư đầu kỳ:	1.038.500đ
+ Tổng thu:	166.000.000đ
+ Tổng chi:	167.038.500đ
+ Tồn:	0đ

## **II. Đánh giá, nhận xét:**

### **1. Đối với thu chi ngân sách nhà nước:**

- Việc thực hiện các Luật, chính sách, chế độ về quản lý tài chính kế toán.

+ Công tác lập, chấp hành và thực hiện dự toán NSNN: 06/06 đơn vị đã thực hiện công tác lập dự toán chi NSNN, đã căn cứ vào dự toán được giao để bố trí chi. Chi theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ theo các văn bản quy định hiện hành.

+ Về chứng từ, sổ sách, báo cáo tài chính: 06/06 đơn vị thực hiện hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ kế toán phát sinh theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính trên phần mềm kế toán đã được trang bị.

+ Việc thực hiện công khai tài chính, ngân sách: 06/06 đơn vị thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023.

+ Về chứng từ kế toán: 06/06 kế toán đơn vị sắp xếp gọn gàng, khoa học, lưu trữ đầy đủ và thực hiện theo quy định của Luật kế toán hiện hành. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số chứng từ chi chưa hoàn chỉnh (thiếu giấy đề nghị, giao nhận vật tư văn phòng...) tuy nhiên 06/06 đơn vị đã kịp thời khắc phục.

+ Về lưu trữ hồ sơ sổ sách kế toán: 06/06 đơn vị đã mở tương đối đầy đủ các loại sổ sách; thực hiện các chế độ báo cáo tài chính theo quy định.

+ Về mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công: 06/06 đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công trong năm 2023. Thực hiện việc mở sổ theo dõi và tính hao mòn TSCĐ; báo cáo tăng, giảm TSCĐ và thực hiện kiểm kê tài sản năm 2023.

+ Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Có 06/06 đơn vị triển khai thực hiện Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND thị xã Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023. Đã tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

### **2. Đối với các khoản thu, chi ngoài ngân sách:**

Đoàn Thanh tra 05 không thực hiện thanh tra các khoản thu chi ngoài ngân sách đối với Trường Tiểu học Chu Văn An do nội dung này đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành thanh tra và ban hành kết luận thanh tra tại Kết luận số 4032/KL-SGDĐT ngày 23/12/2022 về kết luận thanh tra các khoản thu, chi; lựa chọn sách giáo khoa và mua bán sách giáo khoa theo chương trình GDPT 2018; mua, bán đồng phục của học sinh năm học 2022-2023 tại các đơn vị trên địa bàn thị xã Phước Long.

- Về công tác thu: 05/05 đơn vị đã thực hiện mức thu theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025 và thu quỹ anh văn, tin học trên cơ sở thống nhất mức thu với BDD.CMHS.

Riêng đối với Trường Tiểu học Sơn Giang, việc thu tiền của PHHS chi trả cho giáo viên hợp đồng dạy môn tin học khối 3 với tổng số tiền là 6.630.000 đồng (thực dạy 03 lớp x 01 tiết/01 lớp/01 tuần x 34 tuần dạy = 102 tiết x 65.000đ/01 tiết) là chưa đúng quy định. Cụ thể, kể từ Năm học 2022-2023 đối với khối lớp 3 thực hiện giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó môn tin học là môn học bắt buộc trong Chương trình.

Việc xây dựng Quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2022-2023 của 05 đơn vị còn thiếu một số nội dung, cụ thể không thể hiện được số lượng, họ tên thành viên, chức danh thành viên tham gia và biên bản họp thống nhất quy chế của các thành viên tham gia.

- Về công tác chi: 05/05 đơn vị thực hiện chi theo Công văn số 3024/UBND-KGVX ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước V/v thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh và trên cơ sở thống nhất mức chi với BDD.CMHS. 05/05 đơn vị đã quán triệt triển khai Kế hoạch số: 1864/KH-SGDĐT ngày 05/7/2022 của Sở GD&ĐT về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022, tuy nhiên 05/05 đơn vị vẫn chưa tổ chức thực hiện.

## **C. KẾT LUẬN**

### **I. Đối với thu chi ngân sách nhà nước:**

1. Việc thực hiện các Luật, chính sách, chế độ về quản lý tài chính kế toán: Đối với công tác lập, chấp hành và thực hiện dự toán NSNN; lập chứng từ, sổ sách, báo cáo tài chính; lưu trữ hồ sơ sổ sách kế toán; mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công trong năm 2023: 06/06 đơn vị nghiêm túc thực hiện hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ kế toán phát sinh theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính trên phần mềm kế toán đã được trang bị.

Riêng đối với công tác lập chứng từ chi ngân sách nhà nước: 06/06 đơn vị còn thực hiện một số chứng từ chi chưa hoàn chỉnh, vẫn còn thiếu sót nhưng đã kịp thời khắc phục.

2. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Có 06/06 đơn vị đã quán triệt việc thực hiện Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND thị xã Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

## **II. Đối với các khoản thu chi ngoài ngân sách:**

1. Về công tác thu: 05/05 đơn vị đã thực hiện mức thu theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025 và thu quỹ anh văn, tin học trên cơ sở thống nhất mức thu với BDD.CMHS. Riêng đối với Trường Tiểu học Sơn Giang, việc thu tiền của PHHS chi trả cho giáo viên hợp đồng dạy môn tin học khối 3 với tổng số tiền là 6.630.000 đồng (thực dạy 03 lớp x 01 tiết/01 lớp/01 tuần x 34 tuần dạy = 102 tiết x 65.000đ/01 tiết) là chưa đúng quy định, do Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó môn tin học là môn học bắt buộc trong Chương trình.

2. Việc xây dựng Quy chế hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2022-2023 của 05 đơn vị còn thiếu một số nội dung, cụ thể không thể hiện được số lượng, họ tên thành viên, chức danh thành viên tham gia và biên bản họp thống nhất quy chế của các thành viên tham gia.

3. Về công tác chi: Có 05/05 đơn vị thực hiện chi theo Công văn số 3024/UBND-KGVX ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước V/v thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh và trên cơ sở thống nhất mức chi với BDD.CMHS. Có 05/05 đơn vị đã quán triệt triển khai Kế hoạch số: 1864/KH-SGDĐT ngày 05/7/2022 của Sở GD&ĐT về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022, tuy nhiên trong năm học 2022-2023, có 05/05 đơn vị vẫn chưa tổ chức thực hiện.

## **D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Căn cứ vào kết quả thanh tra, Thanh tra thị xã đề nghị các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Hiệu trưởng và kế toán các trường tiểu học: Trương Vĩnh Ký, Lê Hồng Phong, Sơn Giang, Long Giang, Chu Văn An, Phan Bội Châu:

- Rút kinh nghiệm do trong quá trình thực hiện công tác quản lý, điều hành tài chính trong và ngoài ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công và chấp hành chính



sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị còn các hạn chế trong việc thực hiện các chứng từ chi chưa hoàn chỉnh, vẫn còn thiếu sót.

- Nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số: 1864/KH-SGDĐT ngày 05/7/2022 của Sở GD&ĐT về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Công văn số 318/UBND-VX ngày 05/4/2023 của UBND thị xã V/v tăng cường sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu chi trong và ngoài ngân sách.

2. Các trường tiểu học: Trương Vĩnh Ký, Lê Hồng Phong, Sơn Giang, Long Giang, Phan Bội Châu: Tổ chức triển khai việc thực hiện xây dựng Quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các năm học tiếp theo phải thể hiện được số lượng, họ tên thành viên, chức danh thành viên tham gia và biên bản họp thống nhất quy chế của các thành viên tham gia để đảm bảo tổ chức tốt hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

3. Hiệu trưởng và kế toán Trường Tiểu học Sơn Giang nghiêm túc rút kinh nghiệm do trong quá trình thực hiện công tác quản lý, điều hành tài chính ngoài ngân sách tại đơn vị còn các hạn chế do trong năm học 2022-2023 tổ chức việc thu quỹ tin học đối khối lớp 3 là không đúng quy định, yêu cầu đơn vị thực hiện việc thoái thu số tiền 6.630.000 đồng thu từ PHHS để tổ chức dạy tin học khối lớp 3 năm học 2022-2023.

4. Đề nghị Hiệu trưởng Trường Trương Vĩnh Ký, Lê Hồng Phong, Sơn Giang, Long Giang, Chu Văn An, Phan Bội Châu: thực hiện niêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở đơn vị trong thời hạn 15 ngày liên tục kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra, đảm bảo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra về Thanh tra thị xã theo quy định.

5. Thanh tra thị xã đôn đốc các đơn vị được thanh tra thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

***Trên đây là kết luận thanh tra của Thanh tra thị xã về công tác quản lý, điều hành tài chính trong và ngoài ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công và chấp hành chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các trường tiểu học Trương Vĩnh Ký, Lê Hồng Phong, Sơn Giang, Long Giang, Chu Văn An, Phan Bội Châu./.***

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- UBND thị xã;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch
- Các trường TH (ĐTTTr);
- Đoàn Thanh tra 05;
- Lưu VT.

**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Thị Tuyết Trinh**